**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
----------------**

**HỢP ĐỒNG HOÁN ĐỔI TRÁI PHIẾU ĐƯỢC CHÍNH PHỦ BẢO LÃNH**

Số: ... /HĐ

- Căn cứ Nghị định số 91/2018/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về cấp và quản lý bảo lãnh Chính phủ;

- Căn cứ Thông tư số 110/2018/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn mua lại, hoán đổi công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương tại thị trường trong nước;

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm..., tại ...

Chúng tôi gồm:

I. Bên phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh (sau đây gọi là Bên A)

- Tên tổ chức phát hành công cụ nợ: ......(tên ngân hàng chính sách)

- Địa chỉ:

- Người đại diện hợp pháp: (Họ tên, chức vụ, địa chỉ)

II. Bên chủ sở trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh (sau đây gọi là Bên B)

- Tên tổ chức chủ sở hữu trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh:

- Địa chỉ:

- Người đại diện hợp pháp: (Họ tên, chức vụ, địa chỉ)

Sau khi thống nhất, hai bên cùng nhau ký kết Hợp đồng hoán đổi trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh với các nội dung sau đây:

Điều 1. Kết quả hoán đổi công cụ nợ

Bên A và Bên B thống nhất hoán đổi trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh với các điều khoản như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Điều khoản, điệu kiện của trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh thống nhất bị hoán đổi | | | | | | | Điều khoản, điệu kiện của trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh thống nhất được hoán đổi | | | | | | | Ngày hoán đổi trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh |
| Mã trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh | Ngày phát hành lần đầu | Ngày đáo hạn | Lãi suất danh nghĩa | Phương thức thanh toán gốc, lãi | Lãi suất chiết khấu | Khối lượng | Mã trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh | Ngày phát hành lần đầu | Ngày đáo hạn | Lãi suất danh nghĩa | Phương thức thanh toán gốc, lãi | Lãi suất chiết khấu | Khối lượng |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Điều 2. Trách nhiệm của các bên

1. Trách nhiệm của ......(tên ngân hàng chính sách)

Thực hiện hoán đổi trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh theo Điều 1 Hợp đồng này và quy định tại Điều 14 Thông tư số 110/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018.

2. Trách nhiệm của bên chủ sở hữu trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh:

Hoán đổi trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh đã được thỏa thuận tại Điều 1 Hợp đồng này.

Điều 3. Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh bị hoán đổi thực hiện hủy niêm yết, hủy đăng ký, rút lưu ký theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 110/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018.

Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh được hoán đổi thực hiện đăng ký, lưu ký, niêm yết theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 110/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

- Hợp đồng này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hợp đồng này được lập 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

|  |  |
| --- | --- |
| CHỦ SỞ HỮU TRÁI PHIẾU/TỔ CHỨC ĐƯỢC CHỦ SỞ HỮU TRÁI PHIẾU ỦY QUYỀN *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* | TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |